

Phụ lục
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC THỦY LỢI, QUẢN LÝ ĐÊ ĐIỀU VÀ PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ
MÔI TRƯỜNG THÀNH PHỐ HÀ NỘI

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-TTPVHCC ngày tháng năm 2026
của Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội)

A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA CẤP TỈNH (18 TTHC)

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		Theo quy định tại Quyết định công bố của Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Văn bản số 991/UBND-TH ngày 19/3/2025 (Làn xanh)				
I DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI							
* Lĩnh vực Thủy lợi (02 TTHC)							
1	1	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình, vùng hạ du đập trong quá trình thi công thuộc thẩm quyền của UBND cấp tỉnh (1.003211)	Thời hạn 20 ngày làm việc (kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ).		Các chi nhánh Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội	Lựa chọn một trong các cách thức: -Nộp hồ sơ trực tiếp; -Nộp hồ sơ trực tuyến; -Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính.	-Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 ngày 19/6/2017 và Luật số 146/2025/QH15 ngày 11/12/2025; -Nghị định số 114/2018/NĐ- CP ngày 04/9/2018; -Quyết định 498/QĐ-BNNMT ngày 09/02/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính chuẩn hóa lĩnh vực Thủy lợi thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường (sau đây gọi tắt là Quyết

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		Theo quy định tại Quyết định công bố của Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Văn bản số 991/UBND-TH ngày 19/3/2025 (Làn xanh)				
						<p>định 498/QĐ-BNNMT ngày 09/02/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường);</p> <p>-Quyết định số 60/2025/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Hà Nội (Sau đây gọi tắt là Quyết định số 60/2025/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của UBND thành phố Hà Nội).</p>	
2	2	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp thuộc thẩm quyền của UBND cấp tỉnh (1.003203)	Thời hạn 20 ngày làm việc (kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ).	Các chi nhánh Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội	Lựa chọn một trong các cách thức: -Nộp hồ sơ trực tiếp; -Nộp hồ sơ trực tuyến; -Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính.	-Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 ngày 19/6/2017 và Luật số 146/2025/QH15 ngày 11/12/2025; -Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018; -Quyết định 498/QĐ-BNNMT ngày 09/02/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường; -Quyết định số 60/2025/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		Theo quy định tại Quyết định công bố của Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Văn bản số 991/UBND-TH ngày 19/3/2025 (Làn xanh)				
II	DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI						
*	Lĩnh vực Quản lý đô điều và Phòng, chống thiên tai (01 TTHC)						
3	1	Cấp phép đối với các hoạt động liên quan đến đô điều thuộc trách nhiệm của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (1.013644)	20 ngày làm việc (kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ).	08 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	Các chi nhánh Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội	Lựa chọn một trong các cách thức: -Nộp hồ sơ trực tiếp; -Nộp hồ sơ trực tuyến; -Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính.	-Luật Đô điều số 79/2006/QH11 ngày 29/11/2006 của Quốc hội; -Luật Phòng, chống thiên tai số 33/2013/QH13 ngày 19/6/2013 của Quốc hội; -Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đô điều số 60/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội; -Luật số 146/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 Luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường; -Nghị định số 113/2007/NĐ-CP ngày 28/6/2007 của Chính phủ về việc quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đô điều; -Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021 của Chính phủ về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		Theo quy định tại Quyết định công bố của Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Văn bản số 991/UBND-TH ngày 19/3/2025 (Làn xanh)				
						<p>thiên tai và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều (sau đây gọi tắt là Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021 của Chính phủ);</p> <p>-Nghị định số 53/2026/NĐ-CP ngày 05/02/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực đê điều và phòng, chống thiên tai (sau đây gọi tắt là Nghị định số 53/2026/NĐ-CP ngày 05/02/2026 của Chính phủ);</p> <p>-Quyết định số 257/QĐ-TTg ngày 18/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch phòng, chống lũ và quy hoạch đê điều hệ thống sông Hồng, sông Thái Bình;</p> <p>-Quyết định số 429/QĐ-TTg ngày 21/4/2023 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 257/QĐ-TTg ngày 18/02/2016 phê duyệt Quy hoạch phòng, chống lũ và quy hoạch đê điều hệ thống sông</p>	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý	Ghi chú	
		Theo quy định tại Quyết định công bố của Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Văn bản số 991/UBND-TH ngày 19/3/2025 (Làn xanh)					
						Hồng, sông Thái Bình; -Quyết định số 1821/QĐ-TTg ngày 07/10/2014 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch phòng, chống lũ và đề điều hệ thống sông Đáy; -Quyết định số 1827/QĐ-BNNMT ngày 20/5/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính lĩnh vực Quản lý đề điều và phòng, chống thiên tai thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường (sau đây gọi tắt là Quyết định số 1827/QĐ-BNNMT ngày 20/5/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường); -Quyết định số 60/2025/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.		
*	Lĩnh vực Thủy lợi (03 TTHC)							
4	1	Phê duyệt phương án bảo vệ công trình thủy lợi thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND cấp tỉnh (1.014847)	22 ngày làm việc (kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp		Các chi nhánh Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hà	Lựa chọn một trong các cách thức: -Nộp hồ sơ	-Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 ngày 19/6/2017 của Quốc hội; -Điều 13, Nghị định số 40/2026/NĐ-CP ngày 25/01/2026 của Chính phủ Quy định chi tiết	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		Theo quy định tại Quyết định công bố của Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Văn bản số 991/UBND-TH ngày 19/3/2025 (Làn xanh)				
			lệ).		Nội	trực tiếp; -Nộp hồ sơ trực tuyến; -Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính.	một số điều của Luật Thủy lợi (sau đây gọi tắt là Nghị định số 40/2026/NĐ-CP ngày 25/01/2026 của Chính phủ); -Quyết định số 498/QĐ-BNNMT ngày 09/02/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường; -Quyết định số 60/2025/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.
5	2	Thẩm định quy trình vận hành đối với công trình thủy lợi lớn và công trình thủy lợi vừa do Chủ tịch UBND cấp tỉnh phê duyệt (1.003867)	20 ngày làm việc (kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ).		Các chi nhánh Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội	Lựa chọn một trong các cách thức: -Nộp hồ sơ trực tiếp; -Nộp hồ sơ trực tuyến; -Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính.	-Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 ngày 19/6/2017 và Luật số 146/2025/QH15 ngày 11/12/2025; -Điều 7; Khoản 2 Điều 9, Thông tư số 08/2026/TT-BNNMT ngày 26/01/2026; -Quyết định 498/QĐ-BNNMT ngày 09/02/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường; -Quyết định số 60/2025/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.
6	3	Phê duyệt phương án, cấm mốc chỉ giới phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi do Chủ tịch UBND cấp tỉnh phê duyệt (2.001804)	18 ngày làm việc (kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ).		Các chi nhánh Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội	Lựa chọn một trong các cách thức: -Nộp hồ sơ trực tiếp;	-Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 ngày 19/6/2017 và Luật số 146/2025/QH15 ngày 11/12/2025;4 -Điều 22, Điều 23 Thông tư số 08/2026/TT-BNNMT ngày

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		Theo quy định tại Quyết định công bố của Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Văn bản số 991/UBND-TH ngày 19/3/2025 (Làn xanh)				
					-Nộp hồ sơ trực tuyến; -Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính.	26/01/2026; -Quyết định 498/QĐ-BNNMT ngày 09/02/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường; -Quyết định số 60/2025/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.	
III DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG THÀNH PHỐ HÀ NỘI							
*		Lĩnh vực Thủy lợi (02 TTHC)					
7	1	Thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh và công bố công khai quy trình vận hành hồ chứa nước thuộc thẩm quyền của UBND cấp tỉnh (1.003232)	30 ngày làm việc (kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ).		Các chi nhánh Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội	Lựa chọn một trong các cách thức: -Nộp hồ sơ trực tiếp; -Nộp hồ sơ trực tuyến; -Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính.	-Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 ngày 19/6/2017 và Luật số 146/2025/QH15 ngày 11/12/2025; -Nghị định 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018; -Quyết định 498/QĐ-BNNMT ngày 09/02/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường; -Quyết định số 60/2025/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội; -Quyết định số 232/QĐ-UBND ngày 15/01/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về việc ủy

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		Theo quy định tại Quyết định công bố của Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Văn bản số 991/UBND-TH ngày 19/3/2025 (Làn xanh)				
						quyền cho Sở Nông nghiệp và Môi trường giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực Trồng trọt, Thủy sản; Nông nghiệp; Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn; Môi trường; Thủy lợi thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội (sau đây gọi tắt là Quyết định số 232/QĐ-UBND ngày 15/01/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội).	
8	2	Thẩm định, phê duyệt đề cương, kết quả kiểm định an toàn đập, hồ chứa thủy lợi thuộc thẩm quyền của UBND cấp tỉnh (1.003221)	15 ngày làm việc (kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ).	Các chi nhánh Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội	Lựa chọn một trong các cách thức: -Nộp hồ sơ trực tiếp; -Nộp hồ sơ trực tuyến; -Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính.	-Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 ngày 19/6/2017 và Luật số 146/2025/QH15 ngày 11/12/2025; -Nghị định 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018; -Quyết định 498/QĐ-BNNMT ngày 09/02/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường; -Quyết định số 60/2025/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội; -Quyết định số 232/QĐ-UBND ngày 15/01/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý	Ghi chú	
		Theo quy định tại Quyết định công bố của Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Văn bản số 991/UBND-TH ngày 19/3/2025 (Làn xanh)					
IV	DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA GIÁM ĐỐC SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG THÀNH PHỐ HÀ NỘI							
*	Lĩnh vực Thủy lợi (10 TTHC)							
9	1	Cấp giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi: Xây dựng công trình mới; Lập bến, bãi tập kết nguyên liệu, nhiên liệu, vật tư, phương tiện; Xây dựng công trình ngầm thuộc thẩm quyền cấp phép của Chủ tịch UBND cấp tỉnh (1.004427)	13 ngày làm việc (kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ).	05 ngày làm việc (kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ)	Các chi nhánh Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội	Lựa chọn một trong các cách thức: -Nộp hồ sơ trực tiếp; -Nộp hồ sơ trực tuyến; -Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính.	-Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 ngày 19/6/2017 và Luật số 146/2025/QH15 ngày 11/12/2025; -Khoản 1, 2, 8 Điều 15, Điều 19; Điều 20; khoản 1 Điều 22; Điều 23 Nghị định số 40/2026/NĐ-CP ngày 25/01/2026; -Nghị quyết số 17/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hoá thủ tục hành chính và cắt giảm, đơn giản hoá điều kiện kinh doanh lĩnh vực thủy lợi thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 17/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ); -Quyết định số 1671/QĐ-TTg ngày 05/8/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt phương án cắt giảm, đơn giản	Cắt giảm thời gian giải quyết theo Nghị quyết số 17/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		Theo quy định tại Quyết định công bố của Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Văn bản số 991/UBND-TH ngày 19/3/2025 (Làn xanh)				
						<p>hóa các quy định, thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường (sau đây gọi tắt là Quyết định số 1671/QĐ-TTg ngày 05/8/2025 của Thủ tướng Chính phủ);</p> <p>-Quyết định 1750/QĐ-BNNMT ngày 14/5/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực thủy lợi thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường (sau đây gọi tắt là Quyết định số 1750/QĐ-BNNMT ngày 14/5/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường);</p> <p>-Quyết định số 60/2025/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội;</p> <p>-Quyết định số 231/QĐ-UBND ngày 15/01/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường, Chủ</p>	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		Theo quy định tại Quyết định công bố của Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Văn bản số 991/UBND-TH ngày 19/3/2025 (Làn xanh)				
						tịch Ủy ban nhân dân cấp xã giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực Quản lý chất lượng Nông, Lâm sản và Thủy sản; Trồng trọt và Bảo vệ thực vật; Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản; Thủy lợi; Lâm nghiệp và Kiểm lâm; Môi trường; Bảo tồn thiên nhiên và Đa dạng sinh học; Địa chất và Khoáng sản; Tài nguyên nước thuộc thẩm quyền giải quyết của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội (sau đây gọi tắt là Quyết định số 231/QĐ-UBND ngày 15/01/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội).	
10	2	Cấp giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi đối với hoạt động du lịch, thể thao, nghiên cứu khoa học, kinh doanh, dịch vụ thuộc thẩm quyền cấp phép của Chủ tịch UBND cấp tỉnh (2.001796)	08 ngày làm việc (kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ).	Các chi nhánh Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội	Lựa chọn một trong các cách thức: -Nộp hồ sơ trực tiếp; -Nộp hồ sơ trực tuyến; -Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính.	-Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 ngày 19/6/2017 và Luật số 146/2025/QH15 ngày 11/12/2025; - Khoản 4 Điều 15; Điểm a khoản 1 Điều 19; Điều 20; khoản 1 Điều 22; Điều 23 Nghị định số 40/2026/NĐ-CP ngày 25/01/2026; -Nghị quyết số 17/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ; -Quyết định số 1671/QĐ-TTg	Cắt giảm thời gian giải quyết theo Nghị quyết số 17/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý	Ghi chú	
		Theo quy định tại Quyết định công bố của Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Văn bản số 991/UBND-TH ngày 19/3/2025 (Làn xanh)					
						ngày 05/8/2025 của Thủ tướng Chính phủ; -Quyết định 1750/QĐ-BNNMT ngày 14/5/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường; -Quyết định số 60/2025/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội; -Quyết định số 231/QĐ-UBND ngày 15/01/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.		
11	3	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi: Xây dựng công trình mới; Lập bến, bãi tập kết nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu, vật tư, phương tiện; Xây dựng công trình ngầm thuộc thẩm quyền cấp phép của Chủ tịch UBND cấp tỉnh (2.001426)	08 ngày làm việc (kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ).	03 ngày làm việc (kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ)	Các chi nhánh Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội	Lựa chọn một trong các cách thức: -Nộp hồ sơ trực tiếp; -Nộp hồ sơ trực tuyến; -Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính.	-Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 ngày 19/6/2017 và Luật số 146/2025/QH15 ngày 11/12/2025; -Khoản 1, 2, 8 Điều 15, Điều 19; Điều 20; khoản 1 Điều 22; Điều 23 Nghị định số 40/2026/NĐ-CP ngày 25/01/2026; -Nghị quyết số 17/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ; -Quyết định số 1671/QĐ-TTg ngày 05/8/2025 của Thủ tướng Chính phủ; -Quyết định 1750/QĐ-BNNMT ngày 14/5/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;	Cắt giảm thời gian giải quyết theo Nghị quyết số 17/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		Theo quy định tại Quyết định công bố của Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Văn bản số 991/UBND-TH ngày 19/3/2025 (Làn xanh)				
						-Quyết định số 60/2025/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội; -Quyết định số 231/QĐ-UBND ngày 15/01/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.	
12	4	Cấp giấy phép nổ mìn và các hoạt động gây nổ khác trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi thuộc thẩm quyền cấp phép của Chủ tịch UBND cấp tỉnh (2.001795)	08 ngày làm việc (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định).	Các chi nhánh Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội	Lựa chọn một trong các cách thức: -Nộp hồ sơ trực tiếp; -Nộp hồ sơ trực tuyến; -Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính.	-Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 ngày 19/6/2017 và Luật số 146/2025/QH15 ngày 11/12/2025; - Khoản 7, Điều 15; Điểm a khoản 1 Điều 19; Điều 20; Điều 22; Điều 23 Nghị định số 40/2026/NĐ-CP ngày 25/01/2026; -Nghị quyết số 17/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ; -Quyết định 1750/QĐ-BNNMT ngày 14/5/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường; -Quyết định số 60/2025/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội; -Quyết định số 231/QĐ-UBND ngày 15/01/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.	Cắt giảm thời gian giải quyết theo Nghị quyết số 17/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý	Ghi chú	
		Theo quy định tại Quyết định công bố của Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Văn bản số 991/UBND-TH ngày 19/3/2025 (Làn xanh)					
13	5	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi: Nuôi trồng thủy sản; Nổ mìn và các hoạt động gây nổ khác thuộc thẩm quyền cấp phép của Chủ tịch UBND cấp tỉnh (1.003870)	06 ngày làm việc (kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ).		Các chi nhánh Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội	Lựa chọn một trong các cách thức: -Nộp hồ sơ trực tiếp; -Nộp hồ sơ trực tuyến; -Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính.	-Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 ngày 19/6/2017 và Luật số 146/2025/QH15 ngày 11/12/2025; - Khoản 7, Điều 15; Điểm b khoản 1 Điều 19; khoản 1 Điều 24; Điều 25 Nghị định số 40/2026/NĐ-CP ngày 25/01/2026; -Nghị quyết số 17/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ; -Quyết định 1750/QĐ-BNNMT ngày 14/5/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường; -Quyết định số 60/2025/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội; -Quyết định số 231/QĐ-UBND ngày 15/01/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.	Cắt giảm thời gian giải quyết theo Nghị quyết số 17/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026
14	6	Cấp giấy phép hoạt động của phương tiện thủy nội địa, phương tiện cơ giới, trừ xe mô tô, xe gắn máy, phương tiện thủy nội địa thô sơ trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi thuộc thẩm quyền cấp phép	06 ngày làm việc (kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ).		Các chi nhánh Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội	Lựa chọn một trong các cách thức: -Nộp hồ sơ trực tiếp; -Nộp hồ sơ trực tuyến; -Nộp hồ sơ	-Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 ngày 19/6/2017 và Luật số 146/2025/QH15 ngày 11/12/2025; -Khoản 5, Điều 15; Điểm a khoản 1 Điều 19; Điều 20; Khoản 1 Điều 22; Điều 23 Nghị định số 40/2026/NĐ ngày 25/01/2026; -Nghị quyết số 17/2026/NQ-CP	Cắt giảm thời gian giải quyết theo Nghị quyết số 17/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		Theo quy định tại Quyết định công bố của Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Văn bản số 991/UBND-TH ngày 19/3/2025 (Làn xanh)				
	của Chủ tịch UBND cấp tỉnh (2.001793)				qua dịch vụ bưu chính.	ngày 29/4/2026 của Chính phủ; -Quyết định 1750/QĐ-BNNMT ngày 14/5/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường; -Quyết định số 60/2025/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội; -Quyết định số 231/QĐ-UBND ngày 15/01/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.	
15	7	Cấp giấy phép cho các hoạt động trồng cây lâu năm trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi thuộc thẩm quyền cấp phép của Chủ tịch UBND cấp tỉnh (1.004385)	06 ngày làm việc (kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ).	Các chi nhánh Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội	Lựa chọn một trong các cách thức: Lựa chọn một trong các cách thức: -Nộp hồ sơ trực tiếp; -Nộp hồ sơ trực tuyến; -Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính.	-Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 ngày 19/6/2017 và Luật số 146/2025/QH15 ngày 11/12/2025; -Khoản 3, Điều 15; Điểm a khoản 1 Điều 19; Điều 20; Khoản 1 Điều 22; Điều 23 Nghị định số 40/2026/NĐ-CP ngày 25/01/2026; -Nghị quyết số 17/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ; -Quyết định số 1671/QĐ-TTg ngày 05/8/2025 của Thủ tướng Chính phủ; -Quyết định 1750/QĐ-BNNMT ngày 14/5/2026 của Bộ Nông	Cắt giảm thời gian giải quyết theo Nghị quyết số 17/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		Theo quy định tại Quyết định công bố của Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Văn bản số 991/UBND-TH ngày 19/3/2025 (Làn xanh)				
						nghiệp và Môi trường; -Quyết định số 60/2025/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội; -Quyết định số 231/QĐ-UBND ngày 15/01/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.	
16	8	Cấp giấy phép nuôi trồng thủy sản trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi thuộc thẩm quyền cấp phép của Chủ tịch UBND cấp tỉnh (2.001791)	08 ngày làm việc (kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ).	Các chi nhánh Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội	Lựa chọn một trong các cách thức: -Nộp hồ sơ trực tiếp; -Nộp hồ sơ trực tuyến; -Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính.	-Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 ngày 19/6/2017 và Luật số 146/2025/QH15 ngày 11/12/2025; -Khoản 6, Điều 15; Điểm a khoản 1 Điều 19; Điều 20; Khoản 1 Điều 22; Điều 23 Nghị định số 40/2026/NĐ-CP ngày 25/01/2026; -Nghị quyết số 17/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ; -Quyết định số 1671/QĐ-TTg ngày 05/8/2025 của Thủ tướng Chính phủ; -Quyết định 1750/QĐ-BNNMT ngày 14/5/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường; -Quyết định số 60/2025/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của Ủy	Cắt giảm thời gian giải quyết theo Nghị quyết số 17/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		Theo quy định tại Quyết định công bố của Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Văn bản số 991/UBND-TH ngày 19/3/2025 (Làn xanh)				
						ban nhân dân thành phố Hà Nội; -Quyết định số 231/QĐ-UBND ngày 15/01/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.	
17	9	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi đối với hoạt động: du lịch, thể thao, nghiên cứu khoa học, kinh doanh, dịch vụ thuộc thẩm quyền cấp phép của Chủ tịch UBND cấp tỉnh (1.003880)	06 ngày làm việc (kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ).	Các chi nhánh Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội	Lựa chọn một trong các cách thức: -Nộp hồ sơ trực tiếp; -Nộp hồ sơ trực tuyến; -Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính.	-Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 ngày 19/6/2017 và Luật số 146/2025/QH15 ngày 11/12/2025; -Khoản 4. Điều 15; điểm b khoản 1 Điều 19; Điều 24, Điều 25 Nghị định số 40/2026/NĐ-CP ngày 25/01/2026; -Nghị quyết số 17/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ; -Quyết định số 1671/QĐ-TTg ngày 05/8/2025 của Thủ tướng Chính phủ; -Quyết định 1750/QĐ-BNNMT ngày 14/5/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường; -Quyết định số 60/2025/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội; -Quyết định số 231/QĐ-UBND ngày 15/01/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.	Cắt giảm thời gian giải quyết theo Nghị quyết số 17/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý	Ghi chú	
		Theo quy định tại Quyết định công bố của Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Văn bản số 991/UBND-TH ngày 19/3/2025 (Làn xanh)					
18	10	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi: Trồng cây lâu năm; Hoạt động của phương tiện thủy nội địa, phương tiện cơ giới, trừ xe mô tô, xe gắn máy, phương tiện thủy nội địa thô sơ thuộc thẩm quyền cấp phép của Chủ tịch UBND cấp tỉnh (2.001401)	02 ngày làm việc (kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ).		Các chi nhánh Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội	Lựa chọn một trong các cách thức: -Nộp hồ sơ trực tiếp; -Nộp hồ sơ trực tuyến; -Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính.	-Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 ngày 19/6/2017 và Luật số 146/2025/QH15 ngày 11/12/2025; -Khoản 4. Điều 15; điểm b khoản 1 Điều 19; Điều 24, Điều 25 Nghị định số 40/2026/NĐ-CP ngày 25/01/2026; -Nghị quyết số 17/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ; -Quyết định số 1671/QĐ-TTg ngày 05/8/2025 của Thủ tướng Chính phủ; -Quyết định 1750/QĐ-BNNMT ngày 14/5/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường; -Quyết định số 60/2025/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội; -Quyết định số 231/QĐ-UBND ngày 15/01/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.	Cắt giảm thời gian giải quyết theo Nghị quyết số 17/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026

B. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA CẤP XÃ (19 TTHC)

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý	Ghi chú	
		Theo quy định tại Quyết định công bố của Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Văn bản số 991/UBND-TH ngày 19/3/2025 (Làn xanh)					
* Lĩnh vực Quản lý dê điều và Phòng, chống thiên tai (02 TTHC)								
19	1	Hỗ trợ khám chữa bệnh, trợ cấp tai nạn cho lực lượng xung kích phòng chống thiên tai cấp xã trong trường hợp chưa tham gia bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội (1.010091)	10 ngày làm việc (kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ).		Điểm hỗ trợ dịch vụ công số Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội	Lựa chọn một trong các cách thức: -Nộp hồ sơ trực tiếp; -Nộp hồ sơ trực tuyến; -Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính.	- Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng chống thiên tai và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều (sau đây gọi tắt là Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021 của Chính phủ); -Điều 13, khoản 11 Điều 14, khoản 6 Điều 15 Nghị định số 53/2026/NĐ-CP ngày 05/02/2026 của Chính phủ; -Quyết định số 1827/QĐ-BNNMT ngày 20/5/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.	
20	2	Trợ cấp tiền tuất, tai nạn (đối với trường hợp tai nạn suy giảm	13 ngày làm việc (kể từ ngày		Điểm hỗ trợ dịch vụ công số Trung tâm	Lựa chọn một trong các cách	-Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021 của Chính phủ;	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý	Ghi chú	
		<i>Theo quy định tại Quyết định công bố của Bộ Nông nghiệp và Môi trường</i>	<i>Văn bản số 991/UBND-TH ngày 19/3/2025 (Làn xanh)</i>					
	khả năng lao động từ 5% trở lên) cho lực lượng xung kích phòng chống thiên tai cấp xã chưa tham gia bảo hiểm xã hội (1.010092)	nhận được hồ sơ hợp lệ).		Phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội	thức: -Nộp hồ sơ trực tiếp; -Nộp hồ sơ trực tuyến; -Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính.	-Điều 13 Nghị định số 53/2026/NĐ-CP ngày 05/02/2026 của Chính phủ; -Quyết định số 1827/QĐ-BNNMT ngày 20/5/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.		
*		Lĩnh vực Thủy lợi (17 TTHC)						
21	1	Cấp giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi: Xây dựng công trình mới; Lập bến, bãi tập kết nguyên liệu, nhiên liệu, vật tư, phương tiện; Xây dựng công trình ngầm do Chủ tịch UBND cấp tỉnh phân cấp cho Chủ tịch UBND cấp xã (1.014849)	11 ngày làm việc (kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ).	04 ngày làm việc (kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ)	Điểm hỗ trợ dịch vụ công số Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội	Lựa chọn một trong các cách thức: -Nộp hồ sơ trực tiếp; -Nộp hồ sơ trực tuyến; -Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính.	-Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 ngày 19/6/2017 và Luật số 146/2025/QH15 ngày 11/12/2025; -Khoản 1, 2, 8 Điều 15, Điều 19; Điều 20; khoản 2 Điều 22; Điều 23 Nghị định số 40/2026/NĐ-CP ngày 25/01/2026; -Nghị quyết số 17/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ; -Quyết định 1750/QĐ-BNNMT ngày 14/5/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.	Phân cấp, cắt giảm thời gian giải quyết theo Nghị quyết số 17/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026.
22	2	Cấp giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình	06 ngày làm việc (kể từ ngày		Điểm hỗ trợ dịch vụ công số Trung tâm	Lựa chọn một trong các cách	-Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 ngày 19/6/2017 và Luật số 146/2025/QH15 ngày 11/12/2025;	Phân cấp, cắt giảm thời gian giải

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý	Ghi chú	
		Theo quy định tại Quyết định công bố của Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Văn bản số 991/UBND-TH ngày 19/3/2025 (Làn xanh)					
	thủy lợi đối với hoạt động du lịch, thể thao, nghiên cứu khoa học, kinh doanh, dịch vụ do Chủ tịch UBND cấp tỉnh phân cấp cho Chủ tịch UBND cấp xã (1.014850)	nhận được hồ sơ hợp lệ).		Phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội	thức: -Nộp hồ sơ trực tiếp; -Nộp hồ sơ trực tuyến; -Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính.	-Khoản 4 Điều 15; Điểm a khoản 1 Điều 19; Điều 20; khoản 2 Điều 22; Điều 23 Nghị định số 40/2026/NĐ-CP ngày 25/01/2026; -Nghị quyết số 17/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ; -Quyết định 1750/QĐ-BNNMT ngày 14/5/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.	quyết theo Nghị quyết số 17/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026.	
23	3	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi: Xây dựng công trình mới; Lập bến, bãi tập kết nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu, vật tư, phương tiện; Xây dựng công trình ngầm do Chủ tịch UBND cấp tỉnh phân cấp cho Chủ tịch UBND cấp xã (1.014851)	06 ngày làm việc (kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ).	02 ngày làm việc (kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ)	Điểm hỗ trợ dịch vụ công số Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội	Lựa chọn một trong các cách thức: -Nộp hồ sơ trực tiếp; -Nộp hồ sơ trực tuyến; -Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính.	-Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 ngày 19/6/2017 và Luật số 146/2025/QH15 ngày 11/12/2025; -Khoản 1, 2, 8 Điều 15; Điểm b khoản 1 Điều 19; Điều 20; Khoản 2 Điều 24; Điều 25 Nghị định số 40/2026/NĐ-CP ngày 25/01/2026; -Nghị quyết số 17/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ; -Quyết định 1750/QĐ-BNNMT ngày 14/5/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.	Phân cấp, cắt giảm thời gian giải quyết theo Nghị quyết số 17/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026.
24	4	Cấp giấy phép nổ mìn và các hoạt động gây	06 ngày làm việc		Điểm hỗ trợ dịch vụ công	Lựa chọn một trong	-Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 ngày 19/6/2017 và Luật số	Phân cấp, cắt giảm thời

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		<i>Theo quy định tại Quyết định công bố của Bộ Nông nghiệp và Môi trường</i>	<i>Văn bản số 991/UBND-TH ngày 19/3/2025 (Làn xanh)</i>				
	nỗ khác trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi do Chủ tịch UBND cấp tỉnh phân cấp cho Chủ tịch UBND cấp xã (1.014852)	(kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ).		số Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội	các cách thức: -Nộp hồ sơ trực tiếp; -Nộp hồ sơ trực tuyến; -Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính.	146/2025/QH15 ngày 11/12/2025; -Khoản 4 Điều 15; Điểm a khoản 1 Điều 19; Điều 20; khoản 2 Điều 22; Điều 23 Nghị định số 40/2026/NĐ-CP ngày 25/01/2026; -Nghị quyết số 17/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ; -Quyết định 1750/QĐ-BNNMT ngày 14/5/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.	gian giải quyết theo Nghị quyết số 17/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026.
25	5	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi: Nuôi trồng thủy sản; Nỗ mìn và các hoạt động gây nỗ khác do Chủ tịch UBND cấp tỉnh phân cấp cho Chủ tịch UBND cấp xã (1.014853)	04 ngày làm việc (kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ).	Điểm hỗ trợ dịch vụ công số Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội	Lựa chọn một trong các cách thức: -Nộp hồ sơ trực tiếp; -Nộp hồ sơ trực tuyến; -Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính.	-Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 ngày 19/6/2017 và Luật số 146/2025/QH15 ngày 11/12/2025; -Khoản 6, 7 Điều 15; Điểm b khoản 1 Điều 19; Điều 23; khoản 2 Điều 24; Điều 25, Nghị định số 40/2026/NĐ-CP ngày 25/01/2026; -Nghị quyết số 17/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ; -Quyết định 1750/QĐ-BNNMT ngày 14/5/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.	Phân cấp, cắt giảm thời gian giải quyết theo Nghị quyết số 17/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026.

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý	Ghi chú	
		<i>Theo quy định tại Quyết định công bố của Bộ Nông nghiệp và Môi trường</i>	<i>Văn bản số 991/UBND-TH ngày 19/3/2025 (Làn xanh)</i>					
26	6	Cấp giấy phép hoạt động của phương tiện thủy nội địa, phương tiện cơ giới, trừ xe mô tô, xe gắn máy, phương tiện thủy nội địa thô sơ trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi do Chủ tịch UBND cấp tỉnh phân cấp cho Chủ tịch UBND cấp xã (1.014859)	04 ngày làm việc (kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ).		Điểm hỗ trợ dịch vụ công số Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội	Lựa chọn một trong các cách thức: -Nộp hồ sơ trực tiếp; -Nộp hồ sơ trực tuyến; -Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính.	-Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 ngày 19/6/2017 và Luật số 146/2025/QH15 ngày 11/12/2025; -Khoản 5, Điều 15; Điểm a khoản 1 Điều 19; Điều 20; Khoản 2 Điều 22, Điều 23 Nghị định số 40/2026/NĐ-CP ngày 25/01/2026; -Nghị quyết số 17/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ; -Quyết định 1750/QĐ-BNNMT ngày 14/5/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.	Phân cấp, cắt giảm thời gian giải quyết theo Nghị quyết số 17/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026.
27	7	Cấp giấy phép cho các hoạt động trồng cây lâu năm trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi do Chủ tịch UBND cấp tỉnh phân cấp cho Chủ tịch UBND cấp xã (1.014860)	04 ngày làm việc (kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ).		Điểm hỗ trợ dịch vụ công số Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội	Lựa chọn một trong các cách thức: -Nộp hồ sơ trực tiếp; -Nộp hồ sơ trực tuyến; -Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính.	-Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 ngày 19/6/2017 và Luật số 146/2025/QH15 ngày 11/12/2025; -Khoản 3, Điều 15; Điểm a khoản 1 Điều 19; Điều 20; Khoản 2 Điều 22; Điều 23 Nghị định số 40/2026/NĐ-CP ngày 25/01/2026; -Nghị quyết số 17/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ; -Quyết định 1750/QĐ-BNNMT ngày 14/5/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.	Phân cấp, cắt giảm thời gian giải quyết theo Nghị quyết số 17/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026.

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý	Ghi chú	
		Theo quy định tại Quyết định công bố của Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Văn bản số 991/UBND-TH ngày 19/3/2025 (Làn xanh)					
28	8	Cấp giấy phép nuôi trồng thủy sản trong phạm vi bảo vệ công trình thủy do Chủ tịch UBND cấp tỉnh phân cấp cho Chủ tịch UBND cấp xã (1.014862)	06 ngày làm việc (kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ).		Điểm hỗ trợ dịch vụ công số Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội	Lựa chọn một trong các cách thức: -Nộp hồ sơ trực tiếp; -Nộp hồ sơ trực tuyến; -Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính.	-Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 ngày 19/6/2017 và Luật số 146/2025/QH15 ngày 11/12/2025; -Khoản 6, Điều 15; Điểm a khoản 1 Điều 19; Điều 20; Khoản 2 Điều 22; Điều 23 Nghị định số 40/2026/NĐ-CP ngày 25/01/2026; -Nghị quyết số 17/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ; -Quyết định 1750/QĐ-BNNMT ngày 14/5/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.	Phân cấp, cắt giảm thời gian giải quyết theo Nghị quyết số 17/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026.
29	9	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi đối với hoạt động: du lịch, thể thao, nghiên cứu khoa học, kinh doanh, dịch vụ do Chủ tịch UBND cấp tỉnh phân cấp cho Chủ tịch UBND cấp xã	04 ngày làm việc (kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ).		Điểm hỗ trợ dịch vụ công số Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội	Lựa chọn một trong các cách thức: -Nộp hồ sơ trực tiếp; -Nộp hồ sơ trực tuyến; -Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính.	-Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 ngày 19/6/2017 và Luật số 146/2025/QH15 ngày 11/12/2025; -Khoản 4. Điều 15; Khoản 2, Điều 24; Điều 25 Nghị định số 40/2026/NĐ-CP ngày 25/01/2026; -Nghị quyết số 17/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ; -Quyết định 1750/QĐ-BNNMT ngày 14/5/2026 của Bộ Nông	Phân cấp, cắt giảm thời gian giải quyết theo Nghị quyết số 17/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026.

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		Theo quy định tại Quyết định công bố của Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Văn bản số 991/UBND-TH ngày 19/3/2025 (Làn xanh)				
	(1.014863)					ngành và Môi trường.	
30	10	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi: Trồng cây lâu năm; Hoạt động của phương tiện thủy nội địa, phương tiện cơ giới, trừ xe mô tô, xe gắn máy, phương tiện thủy nội địa thô sơ do Chủ tịch UBND cấp tỉnh phân cấp cho Chủ tịch UBND cấp xã (1.014864)	02 ngày làm việc (kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ).	Điểm hỗ trợ dịch vụ công số Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội	Lựa chọn một trong các cách thức: -Nộp hồ sơ trực tiếp; -Nộp hồ sơ trực tuyến; -Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính.	-Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 ngày 19/6/2017 và Luật số 146/2025/QH15 ngày 11/12/2025; -Khoản 4, 6 Điều 15; Khoản 2 Điều 24; Điều 25 Nghị định số 40/2026/NĐ-CP ngày 25/01/2026 của Chính phủ; -Nghị quyết số 17/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ; -Quyết định 1750/QĐ-BNNMT ngày 14/5/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.	Phân cấp, cắt giảm thời gian giải quyết theo Nghị quyết số 17/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026.
31	11	Thẩm định quy trình vận hành đối với công trình thủy lợi lớn và công trình thủy lợi vừa do Chủ tịch UBND cấp tỉnh phân cấp cho Chủ tịch UBND cấp xã phê duyệt (2.001627)	20 ngày làm việc (kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ).	Điểm hỗ trợ dịch vụ công số Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội	Lựa chọn một trong các cách thức: -Nộp hồ sơ trực tiếp; -Nộp hồ sơ trực tuyến; -Nộp hồ sơ	-Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 ngày 19/6/2017 và Luật số 146/2025/QH15 ngày 11/12/2025 -Điều 7, Điều 9 Thông tư số 08/2026/TT-BNNMT ngày 26/01/2026; -Quyết định 498/QĐ-BNNMT	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		<i>Theo quy định tại Quyết định công bố của Bộ Nông nghiệp và Môi trường</i>	<i>Văn bản số 991/UBND-TH ngày 19/3/2025 (Làn xanh)</i>				
					qua dịch vụ bưu chính.	ngày 09/02/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.	
32	12	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình, vùng hạ du đập trong quá trình thi công thuộc thẩm quyền của UBND cấp xã (1.003446)	20 ngày làm việc (kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ).		Điểm hỗ trợ dịch vụ công số Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội	Lựa chọn một trong các cách thức: -Nộp hồ sơ trực tiếp; -Nộp hồ sơ trực tuyến; -Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính.	-Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 ngày 19/6/2017 và Luật số 146/2025/QH15 ngày 11/12/2025; -Nghị định 114/2018/NĐ- CP ngày 04/09/2018; -Quyết định 498/QĐ-BNNMT ngày 09/02/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.
33	13	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp thuộc thẩm quyền của UBND cấp xã (1.003440)	20 ngày làm việc (kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ).		Điểm hỗ trợ dịch vụ công số Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội	Lựa chọn một trong các cách thức: -Nộp hồ sơ trực tiếp; -Nộp hồ sơ trực tuyến; -Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính.	-Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 ngày 19/6/2017 Luật và Luật số 146/2025/QH15 ngày 11/12/2025; -Nghị định 114/2018/NĐ- CP ngày 04/09/2018; -Quyết định 498/QĐ-BNNMT ngày 09/02/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		<i>Theo quy định tại Quyết định công bố của Bộ Nông nghiệp và Môi trường</i>	<i>Văn bản số 991/UBND-TH ngày 19/3/2025 (Làn xanh)</i>				
34	14	Hỗ trợ đầu tư xây dựng phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước (Đối với nguồn vốn hỗ trợ trực tiếp, ngân sách địa phương và nguồn vốn hợp pháp khác của địa phương phân bổ dự toán cho UBND cấp xã thực hiện) (2.001621)	07 ngày làm việc (kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ).		Điểm hỗ trợ dịch vụ công số Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội	Lựa chọn một trong các cách thức: -Nộp hồ sơ trực tiếp; -Nộp hồ sơ trực tuyến; -Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính.	-Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 ngày 19/6/2017 Luật và Luật số 146/2025/QH15 ngày 11/12/2025; -Nghị định số 77/2018/NĐ-CP ngày 16/05/2018; -Quyết định 498/QĐ-BNNMT ngày 09/02/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.
35	15	Phê duyệt, công bố công khai quy trình vận hành hồ chứa nước thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND cấp xã (1.003347)	18 ngày làm việc (kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ).		Điểm hỗ trợ dịch vụ công số Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội	Lựa chọn một trong các cách thức: -Nộp hồ sơ trực tiếp; -Nộp hồ sơ trực tuyến; -Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính.	-Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 ngày 19/6/2017 Luật và Luật số 146/2025/QH15 ngày 11/12/2025; -Khoản 2, Điều 17, Nghị định số 131/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025; -Quyết định 498/QĐ-BNNMT ngày 09/02/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.
36	16	Phê duyệt đề cương, kết quả kiểm định an toàn đập, hồ chứa thủy	10 ngày làm việc (kể từ ngày		Điểm hỗ trợ dịch vụ công số Trung tâm	Lựa chọn một trong các cách	-Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 ngày 19/6/2017 Luật và Luật số 146/2025/QH15 ngày 11/12/2025;

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		<i>Theo quy định tại Quyết định công bố của Bộ Nông nghiệp và Môi trường</i>	<i>Văn bản số 991/UBND-TH ngày 19/3/2025 (Làn xanh)</i>				
	lợi thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND cấp xã (1.003471)	nhận được hồ sơ hợp lệ).		Phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội	thức: -Nộp hồ sơ trực tiếp; -Nộp hồ sơ trực tuyến; -Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính.	-Khoản 3, Điều 17, Nghị định số 131/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025; -Quyết định 498/QĐ-BNNMT ngày 09/02/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.	
37	17	Phê duyệt phương án bảo vệ công trình thủy lợi do Chủ tịch UBND cấp tỉnh phân cấp cho Chủ tịch UBND cấp xã (1.014848)	20 ngày làm việc (kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ).	Điểm hỗ trợ dịch vụ công số Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội	Lựa chọn một trong các cách thức: -Nộp hồ sơ trực tiếp; -Nộp hồ sơ trực tuyến; -Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính.	-Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 ngày 19/6/2017 Luật và Luật số 146/2025/QH15 ngày 11/12/2025; -Điều 14 Nghị định số 40/2026/NĐ-CP ngày 25/01/2026; -Quyết định 498/QĐ-BNNMT ngày 09/02/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.	